

Số: 11/2022/QĐST-HNGĐ

An Dương, ngày 07 tháng 02 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 249/2021/TLST-HNGĐ ngày 21 tháng 10 năm 2021, giữa:

Anh Nguyễn Đức T, nơi cư trú: Thôn V, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng và chị Trần Thị H, nơi cư trú: Thôn K, xã Q, huyện A, thành phố Hải Phòng.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 01 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Trần Thị H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Đức T và chị Trần Thị H.

- *Về con chung và cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Trần Thị H trực tiếp nuôi dưỡng các con chung Nguyễn Tùng L, sinh ngày 20 tháng 12 năm 2006 và Nguyễn Ngọc Khánh L, sinh ngày 16 tháng 11 năm 2010. Anh Nguyễn Đức T có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung cho chị Trần Thị H là 1.500.000đồng/tháng/con chung.

Thời hạn nuôi dưỡng và cấp dưỡng nuôi mỗi con chung đến khi mỗi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Đức T và chị Trần Thị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án không xem xét giải quyết.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Đức T nộp cả 150.000đồng án phí ly hôn sơ thẩm và phải nộp 150.000đồng án phí cấp dưỡng nuôi con để sung vào Ngân sách Nhà nước. Anh Nguyễn Đức T đã nộp 300.000đồng tạm ứng án phí sơ thẩm theo Biên lai thu tiền số 0003985 ngày 21 tháng 10 năm 2021 của Chi cục thi hành án dân sự huyện An Dương, nên không phải nộp nữa.

Đối với khoản tiền cấp dưỡng nói trên, kể từ ngày chị Trần Thị H có đơn yêu cầu thi hành án mà anh Nguyễn Đức T không nộp thì hàng tháng anh Thành còn phải chịu khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 357 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện An Dương;
- UBND xã Đa Phúc, huyện Kiến Thụy;
(ĐKKH ngày 15/12/2006);
- Chi cục THADS huyện An Dương;
- Lưu: HS, VT.

THẨM PHÁN

Cao Văn Tuấn

